

Bản án số: 06/2020/HSST
Ngày 25-11-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ, TỈNH P TH

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hán Hưởng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hà Thị Hải

2. Ông Nguyễn Việt Tú

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Khánh Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2020 đối với: Bị cáo Nguyễn Kim T - sinh năm 1976, tại xã P, huyện C, tỉnh Phú Thọ.

Nơi cư trú: Khu Xóm Đ, xã P, huyện C, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T; con bà Phạm Thị N (đều đã chết). Bị cáo có vợ là Ngô Thị Thanh M, sinh năm 1976 và 02 người con; con lớn sinh năm 1997; con nhỏ sinh năm 1999.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Tại Bản án số 22/2013/HSST ngày 11/4/2013, Nguyễn Kim T bị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xử phạt 05 tháng tù về tội “Đánh bạc” (Chấp hành xong hình phạt ngày 17/9/2013, chưa thi hành án phí và hình phạt bổ sung).

Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 38/2012/HSST ngày 21/11/2012, Nguyễn Kim T bị Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ xử phạt 06 tháng tù, trừ đi 21 ngày tạm giam, T còn phải chấp hành 05 tháng 09 ngày tù về

tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có (đã chấp hành xong hình phạt ngày 17/9/2013, thi hành xong án phí tháng 06/2013).

- Bị can bị bắt tạm giữ ngày 17/6/2020, áp dụng biện pháp tạm giam ngày 23/6/2020. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bùi Ngọc Q, sinh năm 1987

Địa chỉ: Khu N, xã V, huyện C, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 17/6/2020, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an huyện Cẩm Khê đã phối hợp với Công an xã P phát hiện và bắt quả tang tại nhà ở của Nguyễn Kim T, sinh năm 1976 ở khu Xóm Đ, xã P, huyện C, T đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Bùi Ngọc Q.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ tại túi áo bên phải của Q 01 gói nilon màu trắng, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, tại chỗ Q và T đều khai nhận đây là gói ma túy đá Q vừa mua của T; thu giữ tại tay phải của T số tiền 300.000đồng, T khai nhận đây là tiền vừa bán ma túy cho Q có được; thu giữ tại túi quần bên trái đang mặc của T 01 gói nilon màu trắng, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, T khai đây là túi ma túy đá của T; thu giữ tại túi quần bên phải của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel màu đen đã qua sử dụng bên trong có gắn sim 02 số 0975406461 và 0385474713, 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Kim T và số tiền 300.000đồng.

Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Kim T và tiến hành niêm phong vật chứng theo quy định.

Ngày 17/6/2020, cơ quan điều tra đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp số 11 khám xét chỗ ở của Nguyễn Kim T tại khu Xóm Đ, xã P. Sau khi tiến hành khám xét không phát hiện và thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Ngày 18/6/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê đã ra Quyết định số 86 trưng cầu giám định đối với chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa trong 02 túi nilon màu trắng thu giữ của Bùi Ngọc Q và Nguyễn Kim T ở trên. Tại Kết luận giám định số 646/KLGD ngày 22/6/2020 Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

“- Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng (vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Kim T) gửi giám định là ma túy, có khối lượng là: 1,607 gam, loại Methamphetamine.

- “Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng (vật chứng thu giữ của Bùi Ngọc Q) gửi giám định là ma túy, có khối lượng là: 0,024 gam, loại Methamphetamine.

* Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, số thứ tự: 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính Phủ”.

Ngày 18/6/2020 Công an huyện Cẩm Khê đã có công văn đề nghị Trung tâm y tế huyện Cẩm Khê xác định tình trạng nghiện ma túy đối với Nguyễn Kim T và Bùi Ngọc Q.

Tại phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy của Trung tâm y tế huyện Cẩm Khê cho kết quả: Nguyễn Kim T dương tính với MET (ma túy đá) và MDMA (nhóm thuốc lắc), Bùi Ngọc Q dương tính với MET (ma túy đá) và KET (ma túy tổng hợp).

Quá trình điều tra xác định:

Do bản thân Q có nhu cầu sử dụng ma túy đá nên Q đã 02 lần mua ma túy của T, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 20 giờ ngày 16/6/2020, Q đến nhà T hỏi mua của T mua 01 gói ma túy đá với giá 200.000đồng, T đồng ý bán. Số ma túy mua được này Q đã sử dụng cho bản thân hết.

Lần 2: Khoảng gần 21 giờ 30 phút ngày 17/6/2020, Q đến nhà T hỏi mua của T 01 gói ma túy với giá 300.000đồng, T đồng ý bán. Số ma túy này Q vừa mua xong chưa kịp sử dụng thì bị Công an huyện Cẩm Khê phát hiện và thu giữ ngày 17/6/2020.

Tại Cơ quan điều tra, bị can T đã thành khẩn khai nhận hành vi bán ma túy cho Q 02 lần như Q đã trình bày và khai nhận số tiền bán ma túy cho Q vào ngày 16/6/2020 có được T đã tiêu sài hết. Đồng thời T cũng khai nhận số ma túy mà cơ quan điều tra thu giữ của T khi bị bắt quả tang T tàng trữ với mục đích để bán trái phép cho người khác.

Về nguồn gốc số ma túy ở trên, T trình bày mua của một người đàn ông đi xe ôm không rõ tên, tuổi, địa chỉ mà T gặp ở khu vực bến xe Mỹ Đình, thành phố Hà Nội vào buổi sáng ngày 16/6/2020 với giá 1.300.000đồng. Số ma túy mua được này T đã sử dụng một ít cho bản thân, còn lại T bán cho Q và tàng trữ để bán trái phép như đã trình bày ở trên.

Cáo trạng số 55/CT-VKSCK ngày 26/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê truy tố bị cáo Nguyễn Kim T về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị

Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Kim T phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy;

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Kim T từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Kim T.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong số 646/KLGD (bì số 01) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ, mặt trước bì giấy có ghi “Trả lại 0,805 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định trong vụ Nguyễn Kim T, sinh năm 1976, nơi cư trú: Khu Xóm Đ, xã P, huyện C bị lập biên bản ngày 17/6/2020”, bên trong có chứa Methamphetamine là của T mục đích để bán trái phép;

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong số 646/KLGD (bì số 02) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ, mặt trước bì giấy có ghi “Trả lại 0,021 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định trong vụ Bùi Ngọc Q, sinh năm 1987, nơi cư trú: Khu N, xã V, huyện C bị lập biên bản ngày 17/6/2020”, bên trong có chứa Methamphetamine là của Q mục đích để sử dụng cho bản thân;

- Số tiền 200.000đồng T bán ma túy có được cho Q ngày 16/6/2020 là tiền thu lời bất chính phải thu hồi để nộp ngân sách nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu đen đã qua sử dụng bên trong có gắn SIM 02 số 0975406461, 0385474713 và 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Kim T là tài sản của T không sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy.

- Số tiền 600.000đồng thu giữ của T, trong đó có 300.000đồng là tiền Q trả cho T để mua ma túy phải tịch thu để nộp ngân sách nhà nước, số tiền còn lại 300.000đồng do T lao động mà có nên trả lại cho T nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Kim T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không tham gia tranh luận đối với bản luận tội và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và mong muốn Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật.

[2]. Về những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 17/6/2020 tại nhà ở của Nguyễn Kim T, sinh năm 1976, ở khu Xóm Đ, xã P, huyện C, T đã có hành vi bán trái phép tổng khối lượng là 1,628 gam ma túy đá (Methamphetamine) trong đó bán trái phép 0,024 gam ma túy đá (Methamphetamine) cho Bùi Ngọc Q và tàng trữ 1,604 gam ma túy đá (Methamphetamine) với mục đích bán trái phép. Ngoài ra, T còn có 01 lần bán ma túy đá (Methamphetamine) cho Bùi Ngọc Q vào khoảng 20 giờ ngày 16/6/2020. T bán cho Q 01 gói ma túy với giá 200.000đ.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Kim T đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước và gây mất trật tự trị an xã hội.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa.

Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Bị cáo Nguyễn Kim T có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy; tình tiết phạm tội hai lần trở lên.

Do vậy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê truy tố đối với bị cáo Nguyễn Kim T về tội: Mua bán trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b) Phạm tội 02 lần trở lên;”

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Bị cáo phạm tội là lỗi cố ý; mức độ phạm tội là rất nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước và gây mất trật tự trị an xã hội

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo giúp việc điều tra được thuận lợi, nên bị cáo đã được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có tiền án, chưa được xóa án tích nhưng vẫn phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân của bị cáo: Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân xấu.

Căn cứ tính chất hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Phải áp dụng hình phạt tù mới đảm bảo trừng trị, giáo dục riêng đối với bị cáo cũng như phòng ngừa chung trong xã hội.

[5]. Về hình phạt bổ sung:

Khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự còn quy định: *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000đồng.*

Xét thấy: Nghề nghiệp chính của bị cáo là làm ruộng, thu nhập thấp; kết quả xác minh gia đình bị cáo hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[6]. Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng:

- 01 bì niêm phong số 646/KLGD (bì số 01) và 01 bì niêm phong số 646/KLGD (bì số 02) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ trả lại là vật chứng vụ án kết luận bên trong có chứa Methamphetamine, đây là chất ma túy bị cấm lưu hành nên phải tịch thu để tiêu hủy.

- Số tiền 200.000đồng T bán ma túy cho Bùi Ngọc Q ngày 16/6/2020, nhưng chưa thu lại được. Nay phải thu hồi số tiền này để nộp ngân sách nhà nước.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel màu đen đã qua sử dụng bên trong có gắn sim số 0975406461, 0385474713 và 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Kim Tạ. Kết quả điều tra xác định được đó là tài sản của T không sử

dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy, nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Số tiền 600.000đồng thu giữ của Tạ, trong đó có 300.000đồng là tiền Q trả cho T để mua ma túy; đây là số tiền do phạm tội mà có, nên phải tịch thu để nộp ngân sách nhà nước. Số tiền còn lại 300.000đồng không liên quan đến hành vi phạm tội thì trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7]. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Kim T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam, ngày 17/6/2020.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu 01 bì niêm phong số 646/KLGD (bì số 01) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ, mặt trước bì giấy có ghi “Trả lại 0,805 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định trong vụ Nguyễn Kim T, sinh năm 1976, nơi cư trú: Khu Xóm Đ, xã P, huyện C bị lập biên bản ngày 17/6/2020”, bên trong có chứa Methamphetamine là của T mục đích để bán trái phép để tiêu hủy.

- Tịch thu 01 bì niêm phong số 646/KLGD (bì số 02) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ, mặt trước bì giấy có ghi “Trả lại 0,021 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định trong vụ Bùi Ngọc Q, sinh năm 1987, nơi cư trú: Khu N, xã V, huyện C bị lập biên bản ngày 17/6/2020”, bên trong có chứa Methamphetamine là của Q mục đích để sử dụng cho bản thân để tiêu hủy.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Kim T 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Kim Tạ.

Thu hồi số tiền 200.000đồng Nguyễn Kim T bán ma túy cho Bùi Ngọc Q ngày 16/6/2020 để nộp ngân sách nhà nước.

- Tịch thu của bị cáo Nguyễn Kim T số tiền 300.000đồng bị cáo bán ma túy cho Bùi Ngọc Q ngày 17/6/2020 để nộp ngân sách nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Kim T 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu đen đã qua sử dụng bên trong có gắn SIM 02 số 0975406461 và số 0385474713 và trả lại cho bị cáo Nguyễn Kim T số tiền 300.000đồng không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản giao vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ ngày 28/10/2020).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Kim T phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Cẩm Khê;
- Thi hành án hình sự;
- Thi hành án dân sự;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS+VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hán Hưởng